TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2025/DS-ST
Ngày 28-3-2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoàn và bà Trần Thị Ngọc.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thúy An - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm số: 778/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 42/2025/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 53/2025/QĐST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP N. Địa chỉ: Phường L quận H, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Thanh T - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đỗ Huy B, sinh năm 1986; địa chỉ: khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn*: Ông Nhữ Thế D, sinh năm 1988; thường trú: Khu phố K, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 10 năm 2024, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn Ngân hàng TMCP N và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng TMCP N cấp tín dụng cho ông Nhữ Thế D theo đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng ngày 19/5/2021 với nội

dung: Cho vay thông qua sử dụng thẻ tín dụng quốc tế VietcombankVisa V0410002312; Hạn mức tín dụng 5.000.000 đồng; Lãi suất cho vay: Thay đổi theo thông báo của Ngân hàng ghi trong sao kê; Phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu: 3% trị giá thanh toán tối thiểu chưa thanh toán, tối thiểu là 100.000 đồng (trong đó giá trị thanh toán tối thiểu = [(số dư nợ cuối kỳ sao kê ngoài trả góp x 10%) + số tiền thanh toán tối thiểu của các kỳ sao kê trước chưa trả + Số tiền sử dụng vượt hạn mức tín dụng trong kỳ sao kê (nếu có) + Các khoản trả góp định kỳ (nếu có)]); Phí rút tiền mặt: 3,64% số tiền giao dịch (tối thiểu 45.454 VNĐ/giao dịch); Phí vượt hạn mức: Vượt quá hạn mức từ 01 đến 05 ngày: 8%/năm (số tiền vượt hạn mức), từ 06 đến 15 ngày: 10%/ năm (số tiền vượt hạn mức), từ ngày thứ 16 trở đi: 15%/ năm (số tiền vượt hạn mức).

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nhữ Thế D đã sử dụng tổng số tiền 9.900.000 đồng, tổng số đã thanh toán 5.723.718 đồng trong đó bao gồm 5.343.600 đồng nợ gốc và 380.118 đồng nợ lãi, phí. Từ tháng 10/2021, ông Nhữ Thế D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh. Tính đến hết ngày 28/3/2025 tổng số nợ của ông Nhữ Thế D là 25.110.525 đồng trong đó: Nợ gốc thẻ tín dụng 4.556.400 đồng; Lãi thẻ tín dụng 2.887.379 đồng; Phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu 13.881.465 đồng; Phí vượt hạn mức: 3.485.281 đồng; Phí thường niên 300.000 đồng. Ngân hàng TMCP N yêu cầu ông Nhữ Thế D trả số nợ này và trả lãi, phí phát sinh theo mức lãi suất, phí thỏa thuận tại Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng ngày 19/5/2021 cho đến ngày thực tế trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP N.

- Quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án đã triệu tập bị đơn ông Nhữ Thế D nhưng ông D vắng mặt không rõ lý do, không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng, đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định; không kiến nghị khắc phục, bổ sung các thủ tục tố tụng. Về việc giải quyết vụ án: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Đỗ Huy B có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn ông Nhữ Thế D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét

xử tiến hành xét xử vắng mặt đại diện nguyên đơn, bị đơn theo quy định của Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn ông Nhữ Thế D vắng mặt tất cả các lần Tòa án triệu tập là tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ chứng minh của mình theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn giao nộp và tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Giữa Ngân hàng TMCP N và ông Nhữ Thế D có ký Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng ngày 19/5/2021. Thực hiện theo hợp đồng Ngân hàng TMCP N đã phát hành thẻ tín dụng cho ông D với hạn mức 5.000.000 đồng. Xét Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng ngày 19/5/2021 đã ký giữa Ngân hàng TMCP N với ông Nhữ Thế D là đúng quy định nên phát sinh hiệu lực. Ông Nhữ Thế D đã nhận được thẻ, sử dụng thẻ có phát sinh dư nợ nên có trách nhiệm trả tiền vay theo thoả thuận.

[4] Theo trình bày của Ngân hàng TMCP N, từ tháng 10/2021, ông Nhữ Thế D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, còn nợ lại số tiền tạm tính đến ngày 28/3/2025 là 25.110.525 đồng trong đó: Nợ gốc thẻ tín dụng: 4.556.400 đồng; Lãi thẻ tín dụng: 2.887.379 đồng; Phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu: 13.881.465 đồng; Phí vượt hạn mức: 3.485.281 đồng; Phí thường niên: 300.000 đồng. Bị đơn ông Nhữ Thế D vắng mặt tại phiên toà, không có ý kiến và chứng cứ phản bác đối với phần trình bày và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nhữ Thế D phải trả số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 28/3/2025 là 25.110.525 đồng trong đó nợ gốc thẻ tín dụng 4.556.400 đồng; Lãi thẻ tín dụng 2.887.379 đồng; Phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu 13.881.465 đồng; Phí vượt hạn mức 3.485.281 đồng; Phí thường niên 300.000 đồng.

[5] Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[6] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nhữ Thế D phải chịu án phí có giá ngạch được tính trên tổng số tiền phải trả cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 228, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 100, Điều 103 Luật các tổ chức tín dụng ;

Căn cứ Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP N đối với bị đơn ông Nhữ Thế D về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Buộc ông Nhữ Thế D có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP N số tiền còn nợ phát sinh theo Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng ngày 19/5/2021, tính đến ngày 28/3/2025 là 25.110.525 (hai mươi lăm triệu một trăm mười nghìn năm trăm hai mươi lăm) đồng trong đó: Nợ gốc thẻ tín dụng 4.556.400 (bốn triệu năm trăm năm mươi sáu nghìn bốn trăm) đồng; Lãi thẻ tín dụng 2.887.379 (hai triệu tám trăm tám mươi bảy nghìn ba trăm bảy mươi chín) đồng; Phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu 13.881.465 (mười ba triệu tám trăm tám mươi mốt nghìn bốn trăm sáu mươi lăm) đồng; Phí vượt hạn mức 3.485.281 (ba triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm tám mươi mốt) đồng; Phí thường niên 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Tiền lãi được tiếp tục tính kể từ ngày 29/3/2025 cho đến khi ông Nhữ Thế D trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng ngày 19/5/2021.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nhữ Thế D phải chịu 1.255.526 (một triệu hai trăm năm mươi lăm nghìn năm trăm hai mươi sáu) đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP N 508.554 (năm trăm lẻ tám nghìn năm trăm năm mươi bốn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0001852 ngày 05/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự Duyệt phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Linh